



Ký bởi: UBND tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04 /2026/QĐ-CTUBND

Điện Biên, ngày 23 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản từ khai thác lâm sản thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản từ khai thác lâm sản thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản từ khai thác lâm sản thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan đến hoạt động xử lý tài sản từ khai thác lâm sản thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản từ khai thác lâm sản thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên

Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản từ khai thác lâm sản trên địa bàn đối với diện tích rừng giao cho các chủ rừng là Ban quản lý rừng đặc dụng, Ban quản lý rừng phòng hộ, tổ chức kinh tế (bao gồm: doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức kinh tế khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, trừ

trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 8 Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14); đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân được giao rừng; tổ chức khoa học và công nghệ, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp về lâm nghiệp; hộ gia đình, cá nhân trong nước; cộng đồng dân cư và diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung được phân cấp tại Điều 2 Quyết định này; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện các nội dung tại Quyết định này. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Đảng ủy, HĐND các xã, phường;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Điện Biên;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lò Văn Cường